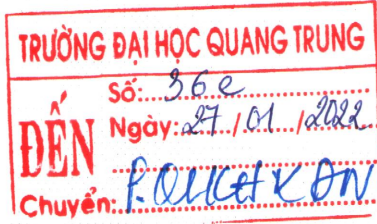


Số: 90 /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2022



THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI U-CRAI-NA NĂM 2022

P.TCHC KTB
ldf

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài; Căn cứ chỉ tiêu học bổng Chính phủ Cộng hòa U-crai-na cấp cho Việt Nam trong khuôn khổ Hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực giáo dục giữa Việt Nam và U-crai-na, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại U-crai-na diện Hiệp định năm 2022 như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng

1.1. Số lượng học bổng và trình độ đào tạo

Tổng số có 30 học bổng, bao gồm 25 học bổng đào tạo trình độ đại học và/hoặc thạc sĩ; 05 học bổng đào tạo trình độ tiến sĩ theo các khối ngành: khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn.

1.2. Thời gian đào tạo

- Chương trình đại học: 03-04 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình thạc sĩ: 02 năm học (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng);
- Chương trình tiến sĩ: 03-04 năm (không bao gồm 01 năm học dự bị tiếng).

1.3. Chế độ học bổng

Chính phủ U-crai-na tiếp nhận đào tạo, nghiên cứu miễn phí, cấp học bổng hàng tháng và bố trí chỗ ở trong ký túc xá với chi phí áp dụng theo quy định của Chính phủ U-crai-na;

Chính phủ Việt Nam cấp: vé máy bay một lượt đi và về, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa, bảo hiểm y tế và cấp bù sinh hoạt phí hàng tháng cho toàn khóa học theo chế độ hiện hành.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự sơ tuyển

2.1. Điều kiện chung

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Có đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài. Khi nhập học và định kỳ hằng năm phía U-crai-na sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan, kể cả vé máy bay và phải bồi hoàn kinh phí cho Nhà nước theo quy định hiện hành;

- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào khác từ khi thông báo này có hiệu lực đến khi có kết quả sơ tuyển;

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải bồi hoàn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Ngành học đăng ký dự tuyển phải cùng khối ngành với ngành đã trúng tuyển và đang học đại học ở Việt Nam hoặc ngành đã đoạt giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia (đối với ứng viên học bổng đại học), phù hợp với ngành đã học đại học/thạc sĩ, công việc đang làm (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ/tiến sĩ);

- Chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo đã đăng ký dự tuyển và trúng tuyển đi học theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, Bộ Giáo dục U-crai-na và cơ sở đào tạo U-crai-na;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng;

- Các ứng viên dự tuyển học bổng đại học, thạc sĩ và tiến sĩ, nếu chưa biết tiếng U-crai-na sẽ được học 01 năm dự bị tiếng U-crai-na tại Cộng hòa U-crai-na. Những ứng viên đã tốt nghiệp đại học/thạc sĩ chuyên ngành tiếng U-crai-na hoặc tại các cơ sở đào tạo bằng tiếng U-crai-na thì không được học dự bị tiếng U-crai-na;

- Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

+ Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý cho phép dự tuyển;

+ Đã được các cơ quan, địa phương trong nước hoặc nước ngoài cấp học bổng đi học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm chưa được phép đi học tiếp ở nước ngoài.

+ Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 02 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

2.2. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển

Học bổng dự tuyển	Đối tượng và điều kiện cụ thể	Hồ sơ dự sơ tuyển
Học bổng đại học	<p>- Học sinh đang học lớp 12 đã đoạt giải tại các kỳ thi quốc tế, khu vực, quốc gia có kết quả học tập ở bậc THPT đến hết học kỳ I năm học 2021-2022 đạt từ 7,0 trở lên;</p> <p>- Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) có kết quả 03 năm học THPT và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 7,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương).</p>	Xem chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 4

<p>Học bổng thạc sĩ</p>	<p>- Người có trình độ đại học đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục (biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 40 tuổi (tính đến 31/3/2022), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển;</p> <p>- Sinh viên tốt nghiệp đại học (trong thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 8/2022) với kết quả học tập đạt loại giỏi tại Việt Nam; có điểm trung bình chung khóa học từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương) đối với ứng viên tốt nghiệp tại nước ngoài, chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước.</p>	<p>Xem chi tiết tại Phụ lục 2 và Phụ lục 4</p>
<p>Học bổng tiến sĩ</p>	<p>- Người có trình độ thạc sĩ đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục (biên chế hoặc hợp đồng 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 40 tuổi (tính đến 31/3/2022), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển;</p> <p>- Học viên tốt nghiệp thạc sĩ (trong thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 8/2022) với kết quả học tập đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương), không quá 35 tuổi (tính đến 31/3/2022), chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước</p>	<p>Xem chi tiết tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4</p>

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online):

Sau khi hoàn thành hồ sơ dự tuyển, ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến. Thời hạn đăng ký trực tuyến trên website <https://tuyensinh.vied.vn/> đến trước ngày 11/3/2022.

3.2. Nộp hồ sơ giấy

Ứng viên chuyển 02 bộ hồ sơ giấy (01 bằng tiếng Việt và 01 bằng tiếng U-crai-na) chính thức đăng ký dự tuyển bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo mẫu quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi U-crai-na năm 2022.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn và phía U-crai-na thống nhất việc thực hiện xét tuyển bổ sung; hồ sơ ứng viên không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về điều kiện tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ chỉ được dự tuyển để phía U-crai-na xem xét cấp chế độ học bổng của phía U-crai-na. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật và bị hủy kết quả tuyển sinh liên quan. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: www.moet.gov.vn, icd.edu.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ tuyensinh@vied.vn).

4. Thời hạn nhận hồ sơ: Hồ sơ phải nộp trước ngày 11/3/2022 (tính theo dấu nhận hồ sơ tại Cục Hợp tác quốc tế và thời gian hoàn thành đăng ký online).

5. Ưu tiên xem xét ứng viên trong các trường hợp sau:

a) Ứng viên cần đào tạo để bổ sung nguồn nhân lực theo nhu cầu sử dụng do các Bộ/Ngành và các địa phương đề nghị (có văn bản đề cử dự tuyển và Hợp đồng cam kết tuyển dụng hoặc dự kiến tuyển dụng về công tác sau khi hoàn thành khóa học của các Bộ, ngành, địa phương);

b) Ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, khu vực và quốc gia và các ứng viên khác thuộc diện ưu tiên theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành;

c) Ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp trường trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc ứng dụng).

d) Ứng viên dự tuyển học bổng thạc sĩ/tiến sĩ có văn bản của cơ sở đào tạo đã tốt nghiệp đề cử học chuyển tiếp sinh và có văn bản tiếp nhận học thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo tại U-crai-na.

6. Quy trình xét tuyển

- Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn để sơ tuyển ứng viên;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách các ứng viên được sơ tuyển để đề cử cho phía U-crai-na;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Hợp tác quốc tế) thông báo kết quả sơ tuyển đến ứng viên qua email trong tháng 8/2022;

- Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Chính phủ U-crai-na duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và đào tạo thông

báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại U-crai-na trong tháng 10/2022.

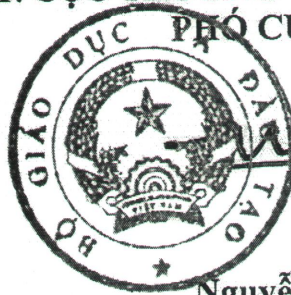
Những trường hợp được phía U-crai-na tiếp nhận không thuộc chương trình học bổng này, hoặc thuộc chương trình này nhưng không đáp ứng đầy đủ quy định tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không dự tuyển qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thông báo tuyển sinh này sẽ không được cấp bù chế độ học bổng của Chính phủ Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./ *nam*

Nơi nhận:

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các ĐH, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các websites: www.icd.edu.vn,
www.moet.gov.vn;
- Báo GD&ĐT;
- Lưu: VT, HTQT. *ff*

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



nam
Nguyễn Hải Thanh

